

Bản án số: 47 /2017/HSST
Ngày 20-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN- THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Tâm

Nghề nghiệp: Chuyên viên

Nơi công tác: Phòng Giáo dục và đào tạo huyện Triệu Sơn

2. Ông Nguyễn Bá Long

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Nơi ở: Phố Tô Vĩnh Diện, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Hà Minh H - Sinh ngày 24/01/2000, sinh trú quán: Xóm 1, xã Minh Châu, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Bố: Không rõ lai lịch và mẹ Hà Thị O; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2017 cho đến nay, có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Hà Trọng S, sinh năm 1960 (Ông cậu của bị cáo); Trú tại: Xóm 1, xã Minh Châu, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Cận – Luật sư công tác tại Văn phòng Luật sư Thuần Việt thuộc đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Xóm 7, xã Nông Trường, Triệu Sơn, Thanh Hóa, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Khoảng 10 giờ ngày 09/3/2017, Nguyễn Trọng Đ, Đàm Văn D và Đào Huy T đang chơi ở nhà Hà Xuân C ở xóm 5, xã Minh Châu, huyện Triệu Sơn thì T nhận

được điện thoại của Hà Minh H gọi nhờ T đến đón H lên chơi. T mượn xe máy nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 36B5-543.46 của Đ đi đón H. Khi đón H đến nhà C, H nói với T: “Cho em mượn xe đi mua bao thuốc lá khoảng 5 phút rồi em quay lại luôn”. T đồng ý và vào nhà lấy 10.000 đồng của C đưa cho H, H cầm 10.000 đồng và điều khiển xe máy của Đ đi đến quán tạp hóa Hoài Thông ở xóm 1, xã Minh Châu mua thuốc lá. Sau khi mua thuốc lá xong, H điều khiển xe máy đi thẳng lên quán internet Tiến Cường, ở xóm 4, xã Minh Châu để chơi thì gặp Hà Công P. Vào quán chơi khoảng 15 phút, H ra lấy xe để về thì thấy đèn báo sắp hết xăng nên H mở cốp xe kiểm tra xăng thì thấy trong cốp xe có đăng ký xe và chứng minh nhân dân của Nguyễn Trọng Đ. Lúc này, H nảy sinh ý định mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu sài nên rủ Hà Công P đi cùng để cầm cố xe và nói với P là xe của bạn cho mượn để đi cầm cố. H mang xe vào quán cầm đồ 368 gần trường THPT Triệu Sơn I để cầm cố nhưng vì không phải xe chính chủ nên không cầm được. H đến quán chụp ảnh Duy Hay ở thị trấn Triệu Sơn chụp 04 ảnh 2x3cm và thay ảnh của H vào chứng minh thư của Đ, mang đi ép dẻo rồi mang xe máy của Đ cùng đăng ký xe và chứng minh thư vừa sửa đến quán cầm đồ của anh Mai Văn T ở số nhà 30, phố Lê Lợi, thị trấn Triệu Sơn nói là xe của H và cầm cố lấy 26.000.000 đồng.

Sau khi H mượn xe đi không thấy mang về trả, T và C nhiều lần gọi điện cho H đòi lại xe nhưng H nói đã mang đi cầm cố và bỏ trốn ra Hà Nội chi tiêu hết số tiền cầm cố xe. Ngày 10/3/2017, anh Nguyễn Trọng Đ đến cơ quan Công an huyện Triệu Sơn trình báo, Cơ quan điều tra thu hồi xe trả lại cho anh Đ.

Ngày 04/4/2017, Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã. Đến ngày 09/4/2017, Hà Minh H đến phòng cảnh sát truy nã tội phạm Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú.

Ngày 18/3/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn định giá: Chiếc xe máy Exciter biển kiểm soát 36B5-543.46 trị giá 51.000.000 đồng (Năm mươi một triệu đồng).

Trong vụ án này, Mai Văn T nhận cầm cố, Hà Công P đi cùng Hà Minh H cầm cố xe nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Về dân sự: Chiếc xe máy Exciter biển kiểm soát 36B5-543.46 đã thu hồi trả lại anh Đ. Anh Đ không có yêu cầu gì về dân sự. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập anh Mai Văn T để làm rõ yêu cầu của anh T về phần dân sự có liên quan trong vụ án nhưng anh T không có mặt tại địa phương nên tách phần dân sự có liên quan của anh T để giải quyết trong vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Bản cáo trạng số 38/CT-KSĐT-KT ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 140BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 140, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, 69, khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự xử phạt Hà Minh H từ 15 đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Minh H thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến gì tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về điều luật, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 140, điểm p, h, o khoản 1 Điều 46, 69, khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự để lên mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người bị hại là anh Nguyễn Trọng Đ trình bày đã nhận lại xe, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 09/3/2017, Hà Minh H mượn xe máy Exciter BKS 36B5-543.46 của anh Nguyễn Trọng Đ đi mua thuốc lá. Sau khi mua thuốc xong, H không trả xe mà đi đến quán internet chơi. Khi thấy đèn báo hết xăng, H mở cốp xe kiểm tra thì thấy chứng minh thư và đăng ký xe của Đ nên nảy sinh ý định mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu sài. H dán ảnh của mình vào chứng minh thư của Đ, ép dẻo và mang đến hiệu cầm đồ của anh Mai Văn T cầm cố lấy 26.000.000đ rồi bỏ trốn. Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn định giá xe máy Exciter BKS 36B5-543.46 trị giá 51.000.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 140 BLHS. Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố hành vi của bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an địa phương, gây hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất hành vi phạm tội: Sau khi mượn xe đi mua thuốc lá, bị cáo không trả xe cho anh Đ mà nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy nên đã dùng thủ đoạn gian dối ép ảnh vào chứng minh thư của anh Đ và cầm cố xe có giá trị lớn cho anh T lấy tiền tiêu sài rồi bỏ trốn hòng lẩn tránh pháp luật. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới cải tạo, giáo dục được bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, tự giác ra đầu thú. Đây là những tình tiết quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46BLHS nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Khi phạm tội bị cáo chưa thành niên, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, áp dụng Điều 69, khoản 1 Điều 74BLHS quy định

đối với người chưa thành niên phạm tội để lên mức hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có thu nhập, tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xét quan điểm của luật sư, HĐXX thấy rằng hành vi của bị cáo phạm vào khoản 2 Điều 140BLHS là trường hợp nghiêm trọng nên không áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo ra đầu thú sau khi đã có quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, quyết định truy nã. Do đó, HĐXX không chấp nhận đề nghị của luật sư về áp dụng điểm h, o khoản 1 Điều 46BLHS. Đối với đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 140, điểm p khoản 1 Điều 46, 69, khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Về dân sự: Anh Nguyễn Trọng Đ đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Đối với anh Mai Văn T là người nhận cầm cố xe, có giấy phép kinh doanh cầm đồ. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra triệu tập nhưng anh T không có mặt tại địa phương nên không tiến hành tố tụng được với anh T. Tòa án cũng đã tổng đạt giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng anh T vẫn vắng mặt. Xét phần dân sự không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án do đó tách phần dân sự về số tiền bị cáo cầm cố xe, không giải quyết trong vụ án này. Anh T có quyền khởi kiện vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Hà Minh H** phạm tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 140, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 69, khoản 1 Điều 74 BLHS.

Xử phạt: Hà Minh H 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (09/4/2017)

Áp dụng: Các Điều 99, 231, 234 BLTTHS, khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND T. Thanh Hóa;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Chi cục THA. Triệu Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thu